

Ngày 30/06/2025	17,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.7%	15.4%	24.7%

	Q2/25	
ROE	22.6%	+/- YoY ▲ 1.7%

	Q2/25		
DT thuần	572	QoQ	YoY
		▲ 25.0	▼ 2.00
		▲ 4.6%	▼ 0.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,119	YoY
		▼ 15.0
		▼ 1.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	47.3	QoQ	YoY
		▲ 20.5	▼ 0.70
		▲ 76.5%	▼ 1.5%
	tỷ VNĐ		

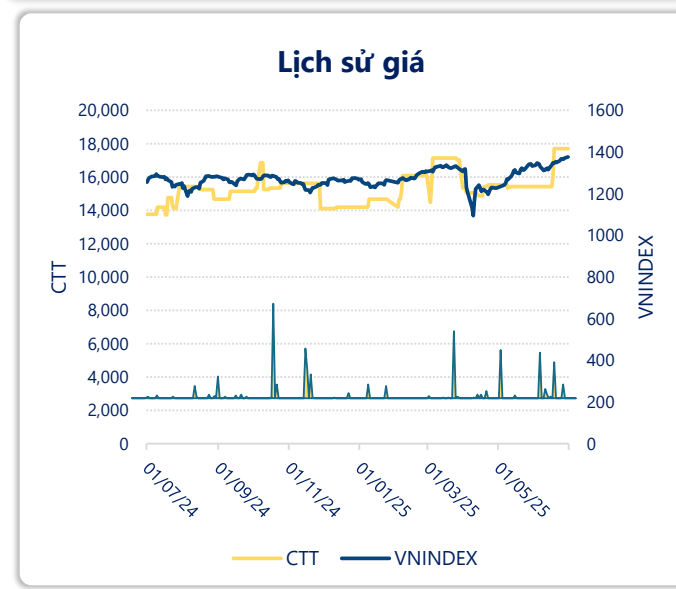
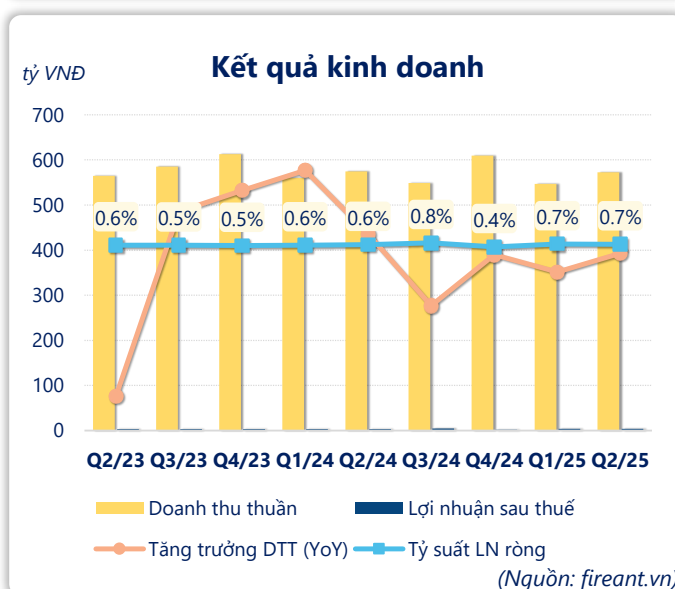
	6T 2025	
LN gộp	74.1	YoY
		▲ 1.30
		▲ 1.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	5.65	QoQ	YoY
		▲ 1.32	▲ 1.57
		▲ 30.6%	▲ 38.6%
	tỷ VNĐ		

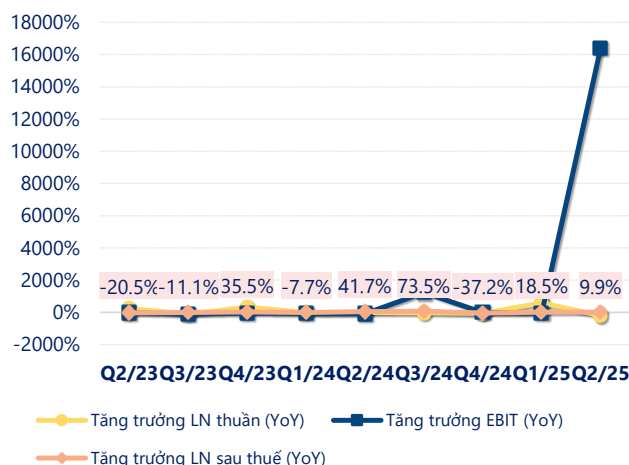
	6T 2025	
LN thuần	9.99	YoY
		▲ 2.05
		▲ 25.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	3.77	QoQ	YoY
		▲ 0.10	▲ 0.33
		▲ 2.7%	▲ 9.5%
	tỷ VNĐ		

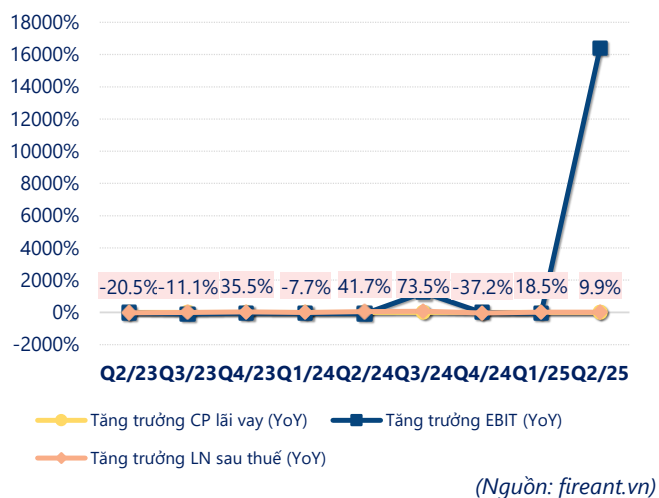
	6T 2025	
LN sau thuế	7.44	YoY
		▲ 0.90
		▲ 13.7%
	tỷ VNĐ	



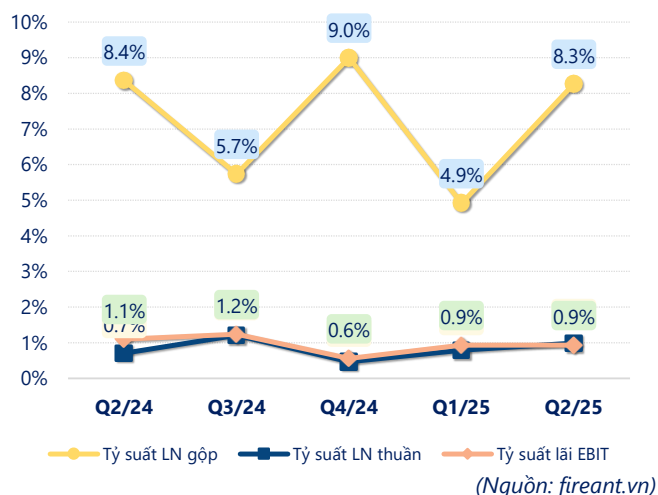
Tăng trưởng lợi nhuận



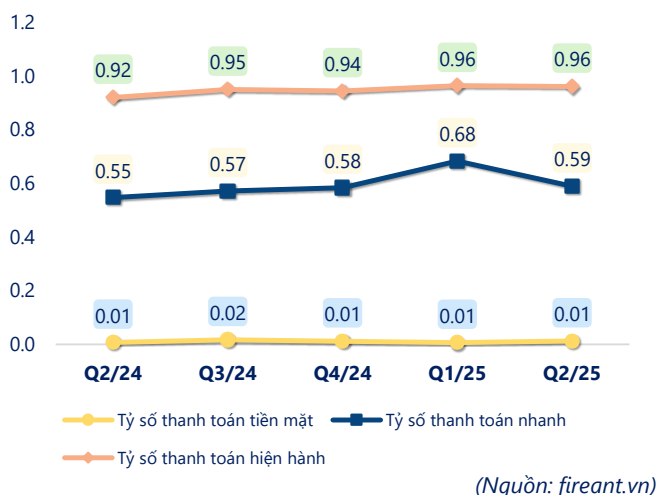
Tăng trưởng chi phí



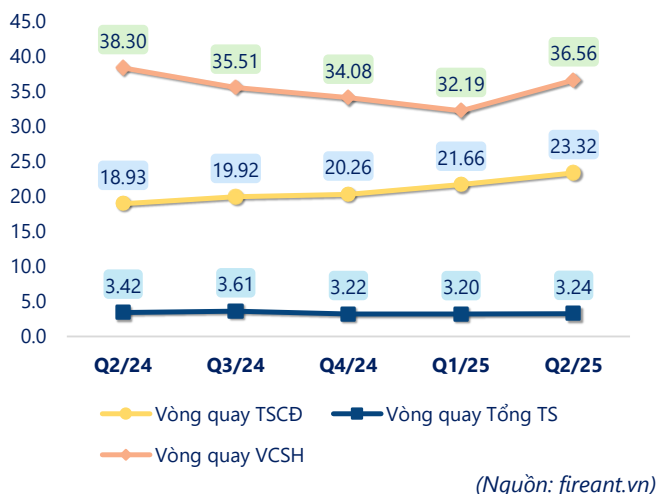
Tỷ suất lợi nhuận



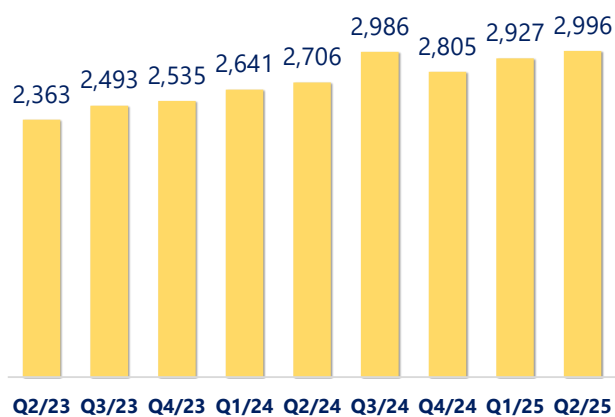
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	572	574	-0.3%	1,119	1,134	-1.4%
Giá vốn hàng bán	525	526	-0.2%	1,045	1,062	-1.6%
Lợi nhuận gộp	47.3	48.0	-1.5%	74.1	72.8	1.8%
Doanh thu HĐTC	0.10	0.14	-28.0%	0.12	0.24	-51.8%
Chi phí TC	0.62	2.03	-69.5%	1.12	3.56	-68.4%
Chi phí lãi vay	0.62	2.03	-69.5%	1.12	3.56	-68.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	7.29	22.4	-67.4%	10.6	24.8	-57.3%
Chi phí QLDN	33.8	19.6	72.6%	52.5	36.8	42.9%
LN thuần từ HĐKD	5.65	4.08	38.6%	9.99	7.94	25.8%
Lợi nhuận khác	-0.94	0.22	-528%	-0.68	0.24	-388%
LN trước thuế	4.71	4.30	9.6%	9.30	8.18	13.8%
Lợi nhuận sau thuế	3.77	3.44	9.5%	7.44	6.54	13.7%
LNST của CĐ cty mẹ	3.77	3.44	9.5%	7.44	6.54	13.7%

(Nguồn: fireant.vn)

